

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI 66 VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI 66 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 66 VIET NAM CONSTRUCTION AND TRADE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: 66 VIET NAM CONTRA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110513597

3. Ngày thành lập: 19/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 ngõ 54 đường Vườn Cam, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913547644

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Hệ thống đèn chiếu sáng - Hệ thống âm thanh - Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng)	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: + Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; + Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
15.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
16.	Trồng cây lâu năm khác	0129
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	6619
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Môi giới bất động sản	6820

22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
26.	Cho thuê xe có động cơ	7710
27.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
30.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
31.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Hoạt động chuyển đồ đạc; - Cho thuê xe tải có người lái;	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng - Giao nhận hàng hóa; - Thu phát các chứng từ vận tải và vận đơn - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. Đại lý bán vé máy bay	5229
38.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
40.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
42.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
43.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
45.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
46.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
47.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
48.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
49.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
52.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
53.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
54.	Xây dựng nhà để ở	4101
55.	Xây dựng nhà không để ở	4102
56.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
57.	Xây dựng công trình đường bộ	4212(Chính)
58.	Xây dựng công trình điện	4221
59.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
60.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
61.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
62.	Xây dựng công trình thủy	4291
63.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
64.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
65.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
66.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311

67.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
68.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
69.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
70.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
71.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
73.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
74.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
75.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
76.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh - Bán lẻ hoa, cành lá trang trí nhân tạo - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại	4773

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN XUÂN SÁNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/06/1959

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033059008274

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phan Xá, Xã Tống Phan, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phan Xá, Xã Tống Phan, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN SÁNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *05/06/1959*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *033059008274*

Ngày cấp: *09/05/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Phan Xá, Xã Tống Phan, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Phan Xá, Xã Tống Phan, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*